

Số: /GPMT-SNNMT

Đồng Nai, ngày 11 tháng 08 năm 2026

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG
(Cấp điều chỉnh lần 1)

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 và Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29 tháng 01 năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân quyền, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025, Thông tư số 07/2025/TT-BNNMT ngày 16 tháng 6 năm 2025 và Thông tư số 09/2026/TT-BNNMT ngày 29 tháng 01 năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 39/2026/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của UBND thành phố Đồng Nai ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giải quyết một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Căn cứ Giấy phép Môi trường số 481/GPMT-SNNMT ngày 19 tháng 7 năm 2026 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp cho Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của cơ sở “Cảng Gò Dầu B” có địa chỉ tại xã Phước Thái, thành phố Đồng Nai;

Xét Văn bản số 1394/CĐN-HCTH ngày 27 tháng 7 năm 2026 của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai đề nghị cấp điều chỉnh giấy phép môi trường cơ sở “Cảng Gò Dầu B” và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh nội dung Giấy phép môi trường số 481/GPMT-SNNMT ngày 19 tháng 7 năm 2026 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp cho Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của cơ sở “Cảng Gò Dầu B” có địa chỉ tại xã Phước Thái, thành phố Đồng Nai, chi tiết tại Phụ lục kèm theo Giấy phép môi trường (cấp điều chỉnh lần 1) này. Các nội dung khác giữ nguyên theo Giấy phép môi trường số 481/GPMT-SNNMT ngày 19 tháng 7 năm 2026 do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp.

Điều 2. Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai tiếp tục thực hiện các nội dung của Giấy phép môi trường số 481/GPMT-SNNMT ngày 19 tháng 7 năm 2026 và các nội dung được điều chỉnh tại Phụ lục kèm theo Giấy phép môi trường (cấp điều chỉnh lần 1) này.

Điều 3. Giấy phép môi trường này (cấp điều chỉnh lần 1) có hiệu lực từ ngày ký cho đến khi Giấy phép môi trường số 481/GPMT-SNNMT ngày 19 tháng 7 năm 2026 do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp hết hiệu lực./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND thành phố (báo cáo);
- UBND xã Phước Thái;
- Trung tâm Phục vụ Hành chính công thành phố;
- Trung tâm Công nghệ thông tin (đăng thông tin GPMT);
- Công ty CP Cảng Đồng Nai;
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Lưu: VT, MT (02b) Ng.Anh, Lê.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Trọng Toàn

Phụ lục

NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH

(Kèm theo Giấy phép môi trường (cấp điều chỉnh lần 01)
số /GPMT-SNNMT ngày 11 tháng 08 năm 2026
của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường)

1. Điều chỉnh nội dung cấp phép xả nước thải vào nguồn nước và yêu cầu bảo vệ môi trường đối với thu gom, xử lý nước thải tại phụ lục 1 của Giấy phép môi trường số 481/GPMT-SNNMT ngày 19 tháng 7 năm 2026, cụ thể:

1. Điều chỉnh nội dung cấp phép xả nước thải tại mục A:

“1. Nguồn phát sinh nước thải:

- Nguồn số 01: Nước thải sinh hoạt phát sinh của công nhân viên tại cảng (văn phòng, nhà ăn) và đơn vị thuê kho bãi tại Cảng (phát sinh từ các nhà vệ sinh).
- Nguồn số 02: Nước mưa, nước thải nhiễm dầu và nước mưa, nước rửa đường nhiễm bụi than số 1.
- Nguồn số 03: Nước mưa và nước rửa đường nhiễm bụi than số 2.
- Nguồn số 04: Nước dẫn tàu.”

2. Điều chỉnh yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với thu gom, xử lý nước thải tại mục B:

“1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý nước thải và hệ thống, thiết bị quan trắc nước thải tự động, liên tục

1.2. Mạng lưới thu gom nước mưa nhiễm bụi than:

Nước mưa nhiễm bụi than từ quá trình rửa đường giao thông nội bộ do bụi, than bị rơi vãi trong quá trình xuất/nhập tại các lưu vực 3, 4, 5 sẽ được thu gom bằng tuyến mương thoát nước bê tông dạng hình thang, sau đó cùng với nước mưa, nước thải nhiễm dầu sau hệ thống xử lý về cống tròn bê tông gom nước mưa về bể thu gom tập trung, sau đó được bơm về hệ thống xử lý nước mưa tập trung số 1, công suất 37 m³/giờ để xử lý đạt quy chuẩn môi trường quy định, sau đó thải ra sông Thị Vải

1.2.1. Công trình, thiết bị xử lý nước mưa, nước thải nhiễm dầu và nước mưa, nước rửa đường nhiễm bụi than số 1:

a) Công trình, thiết bị xử lý nước mưa, nước thải nhiễm dầu:

- Tóm tắt quy trình công nghệ: Nước thải, nước mưa nhiễm dầu và nước mưa trong khoảng 40 phút đầu của trận mưa → Bể lắng gạn dầu → Bể điều hòa → Bể chỉnh lưu lượng → Bể keo tụ → Bể tạo bông → Bể tuyển nổi → Bể trung gian → Hệ thống xử lý nước mưa số 1.

- Công suất thiết kế: 10 m³/giờ.

- Hóa chất, vật liệu sử dụng: NaOH, PAC, Polymer

b) Công trình, thiết bị xử lý nước mưa số 1:

- Tóm tắt quy trình công nghệ: Nước mưa (lưu vực 3, 4, 5) → Bể thu gom → Bể điều hòa 2 ngăn → Bể keo tụ → Bể tạo bông → Bể lắng bùn hóa lý → Bể chứa trung gian → Bồn lọc áp lực → sông Thị Vải.

- Công suất thiết kế: 37 m³/giờ.

- Hóa chất, vật liệu sử dụng: Chlorin, PAC, Polymer Anion (hoặc các hóa chất tương đương, được sử dụng với lượng phù hợp, không làm phát sinh thêm chất ô nhiễm quy định tại Phần A Phụ lục này)."

2. Điều chỉnh bảo đảm giá trị giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung và các yêu cầu bảo vệ môi trường tại phụ lục 3 của Giấy phép môi trường số 481/GPMT-SNNMT ngày 19 tháng 7 năm 2026, cụ thể:

1. Điều chỉnh nội dung cấp phép về tiếng ồn, độ rung tại mục A:

"1. Nguồn phát sinh tiếng ồn, độ rung:

- Nguồn số 01: từ hoạt động xuất/nhập hàng hóa tại Cảng.

- Nguồn số 02: từ hoạt động xuất nhập xăng dầu bằng ô tô xi téc."

3. Các yêu cầu và điều kiện kèm theo đối với nội dung điều chỉnh

- Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai tự chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với các nội dung đề xuất điều chỉnh.

- Bố trí, lắp đặt các công trình/hạng mục dự án, công trình/hạng mục xử lý nước thải, chất thải bảo đảm phù hợp quy hoạch xây dựng, công năng công trình và hồ sơ xây dựng đã được phê duyệt.

- Thực hiện các biện pháp để kiểm soát nguồn phát sinh, lưu lượng nước thải và vận hành công trình xử lý nước thải, đảm bảo toàn bộ nước thải của cơ sở được thu gom, xử lý đạt quy chuẩn quy định trước khi xả thải ra môi trường; chịu trách nhiệm hoàn toàn nếu vi phạm quy định về xả nước thải.

- Đảm bảo bố trí đủ nguồn lực, thiết bị, hóa chất để thường xuyên vận hành hiệu quả các hệ thống, công trình thu gom, xử lý nước thải.

4. Các nội dung khác giữ nguyên theo Giấy phép môi trường số 481/GPMT-SNNMT ngày 19 tháng 7 năm 2026 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường./.

**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI**